

Bản án số: 46/2023/HS-ST
Ngày 21-9-2023

NHÂN DANH
NUỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAN LỘC, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Bình, ông Dương Văn Nhạ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Bình – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Ông Bùi Đức Lâm - Kiểm sát viên.

Ngày 21/9/2023, tại điểm cầu trung tâm Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh kết nối với điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam Công an tỉnh H, Tòa án nhân dân huyện Can Lộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 26/2023/TLST – HS ngày 24/7/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2023/QĐXXST – HS ngày 24/8/2023 đối với bị cáo: **Đặng Ngọc Q**; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 10/10/1992 tại xã H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Số nhà A, đường T, phường C, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông **Đặng Ngọc L** và bà **Huỳnh Thị Phương N**; Vợ con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 05/4/2023 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh H; Có mặt tại điểm cầu thành phần.

- Bị hại: Anh **Nguyễn Kim L1**; Sinh năm 1980; Nơi cư trú: **Thôn B, xã P, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh**; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh H; Có mặt tại điểm cầu thành phần.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Bà **Lê Thị H**; Sinh năm 1963; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Địa chỉ: **Thôn B, xã P, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh**; Vắng mặt

+ Anh **Nguyễn Tiến N1**; Sinh năm 1990; Nghề nghiệp: Lao động tự do và bà **Lý Bích L2**; Sinh năm 1968; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Đều có địa chỉ: **Số A Q, quận H, thành phố Hà Nội**; Vắng mặt.

+ Anh **Trần Văn H1**; Sinh năm 1990; Nghề nghiệp: Lao động tự do và chị **Triệu Thị Thu G**; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Đều có địa chỉ: **Xóm Đ, thôn T, xã**

T, huyện T, thành phố Hà Nội; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 25/11/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C nhận được đơn trình báo của anh Nguyễn Kim L1 về việc bị Đặng Ngọc Q chiếm đoạt tài sản là chiếc xe ô tô Kia Morning, biển kiểm soát 30F- 679.36 vào tối 28/10/2020 tại thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã tiến hành hoạt động xác minh điều tra, truy tìm Đặng Ngọc Q và xe mô tô Kia Morning. Tuy nhiên, đến ngày 25/3/2021 việc truy tìm chưa có kết quả nên đã quyết định tạm đình chỉ việc giải quyết nguồn tin về tội phạm.

Sau đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã xác minh rõ nội dung tin báo nên quyết định phục hồi việc giải quyết nguồn tin về tội phạm, quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Đặng Ngọc Q vào ngày 03/4/2023.

Kết quả điều tra đã xác minh được: Vào tháng 10/2020, Nguyễn Kim L1 vào hội nhóm mua bán xe ô tô trên mạng xã hội Facebook để tìm mua xe cũ. Trong nhóm, L1 kết nối với một người đàn ông tên D (không rõ địa chỉ cụ thể) ở Hà Nội. D giới thiệu cho L1 chiếc xe ô tô nhãn hiệu Kia Morning, biển kiểm soát 30F-679.36 đang cầm cắm ở hiệu cầm đồ ở Hà Nội với giá 95.000.000 đồng và cho L1 số điện thoại của Nguyễn Tiến N1. Ngày 28/10/2020, L1 và bạn (Đặng Ngọc Q) đến gặp N1, xem xe và thỏa thuận mua bán với giá 95.000.000 đồng. L1 đã nhờ mẹ là bà Lê Thị H chuyển khoản 95.000.000 đồng vào tài khoản của mẹ Nghĩa là bà Lý Bích L2.

Sau khi nhận đủ tiền, N1 giao xe và giấy kiểm định xe ô tô mang tên Triệu Thị Thu G cho L1 nhưng không làm thủ tục mua bán bằng văn bản. Nguyễn Kim L1 điều khiển xe ô tô chở Đặng Ngọc Q đi về huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Khi về đến trạm thu phí thị xã H, tỉnh Nghệ An thì L1 nhờ Đặng Ngọc Q lái xe rồi lên ghế phụ nằm ngủ. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, khi xe đi đến thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh thì bánh sau bị sụp ổ gà. L1 thức giấc và xuống xe để kiểm tra thì Q tăng ga bỏ chạy, mang theo 01 chiếc điện thoại Samsung màu gold và 01 chiếc điện thoại Sony loại đen trắng màu bạc và số tiền 500.000 đồng của L1 bỏ trên xe. Trên đường đi, Q bán chiếc điện thoại Samsung màu gold lấy 700.000 đồng còn chiếc điện thoại Sony thì bị mất lúc ngủ bên đường. Q lái xe vào tỉnh Bình Dương nhờ người bạn tên D1 (không rõ địa chỉ) bán xe được 18.000.000 đồng để tiêu xài cá nhân. Đặng Ngọc Q gọi điện thông báo cho Nguyễn Kim L1 về việc đã bán xe ô tô, không lấy lại được xe nữa và cắt liên lạc với L1, lẩn trốn tại địa bàn thành phố Hồ Chí Minh. Hiện nay, việc truy tìm chiếc xe ô tô nhãn hiệu Kia morning, màu đỏ, biển kiểm soát 30F-679.36 và 02 chiếc điện thoại của bị hại vẫn không có kết quả.

Chiếc xe ô tô nhãn hiệu Kia Morning, biển kiểm soát 30F-679.36 là tài sản chung của vợ chồng chị Triệu Thị Thu G và anh Trần Văn H1, do chị Triệu Thị Thu G đứng tên đăng ký xe. Ngày 16/8/2020, chị Triệu Thị Thu G cho Phạm Thế V, sinh năm 1982, trú tại thôn T, xã Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình thuê xe thời hạn từ ngày 16/8/2020 đến ngày 16/02/2021, giá thuê 8.000.000 đồng/tháng. Ngày 07/9/2020, xe bị mất tín hiệu định vị, đến ngày 18/9/2020 Phạm Thế V vẫn c đứt liên lạc với chủ xe.

Vào khoảng tháng 10/2020, Nguyễn Duy D2 đưa xe ô tô này đến cầm cố ở tiệm cầm đồ của anh Nguyễn Tiến N1 lấy 90.000.000 đồng. Sau đó, D2 lên mạng xã hội tìm kiếm người mua xe, kết nối với L1, giới thiệu L1 đến gặp N1 để mua xe. Hiện nay không xác định được người này là ai, tên thật là gì, ở đâu. Phạm Thế V cũng bỏ trốn, đang bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T truy nã trong vụ án “Làm giả giấy tờ, tài liệu” nhưng chưa có tin tức. Vì vậy, mối quan hệ và giao dịch giữa Phạm Thế V và Nguyễn Duy D2 chưa làm rõ được.

Kết luận định giá tài sản số 05 ngày 27/3/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện C kết luận: 01 xe ô tô nhãn hiệu Kia morning màu đỏ, xe số sàn, sản xuất năm 2019, biển kiểm soát 30F-679.36, đã qua sử dụng trị giá 241.600.000 đồng; 01 điện thoại Samsung màu gold đã qua sử dụng trị giá 1.350.000 đồng; 01 điện thoại Sony loại đen trắng màu bạc, đã qua sử dụng trị giá 350.000 đồng.

Ngày 13/7/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C ban hành Bản kết luận điều tra số 27, đề nghị Viện kiểm sát nhân dân huyện Can Lộc truy tố Đặng Ngọc Q về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm a khoản 3 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

Ngày 21/7/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Can Lộc truy tố Đặng Ngọc Q về hành vi “Cướp giật tài sản” theo điểm a khoản 3 Điều 171 Bộ luật Hình sự tại bản Cáo trạng số 33/Ctr-VKS-CL

Tại phiên tòa, bị cáo giữ nguyên lời khai trong giai đoạn điều tra, truy tố, thừa nhận hành vi chiếm đoạt nhanh chóng chiếc ô tô của bị hại khi anh Nguyễn Kim L1 xuống xe.

Bị hại giữ nguyên các lời khai trong giai đoạn điều tra, yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 97.200.000 đồng và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 3 Điều 171; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 07 đến 08 năm tù. Về dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu bồi thường thiệt hại của bị hại, buộc bị cáo phải bồi thường 97.200.000 đồng. Về án phí, buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 4.860.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp, tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có khiếu nại gì về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên.

[2] Về trách nhiệm hình sự

[2.1] Xét hành vi của bị cáo:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, phù hợp các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử có đủ có sở kết luận: Ngày 28/10/2020, Nguyễn Kim L1 ra Hà Nội để mua xe ô tô Kia Morning biển kiểm soát 30 F-679.36 và nhờ Đặng Ngọc Q đi cùng. Khi về đến Nghệ An, Nguyễn Kim L1 nhờ Đặng Ngọc Q lái xe giúp. Đặng Ngọc Q điều khiển xe đi lạc vào địa phận thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh và bánh sau của xe bị sụp ổ gà. Khi Nguyễn Kim L1 xuống để kiểm tra xe thì Đặng Ngọc Q nhanh chóng tăng ga bỏ chạy, chiếm đoạt xe ô tô Kia Morning biển kiểm soát 30 F-679.36 và 02 điện thoại, 500.000 đồng của anh L1 để trên xe, gây thiệt hại về tài sản tổng trị giá 243.800.000 đồng.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại khoản 3 Điều 171 Bộ luật Hình sự. Việc khởi tố, truy tố, xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội.

[2.2] Xét các hành vi liên quan:

- Xe ô tô Kia Morning, màu đỏ, biển kiểm soát 30F-679.36 là tài sản chung của anh Trần Văn H1 và chị Triệu Thị Thu G. Quá trình điều tra, anh Trần Văn H1 yêu cầu bồi thường thiệt hại do không thu hồi được xe ô tô. Tuy nhiên, trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho gia đình anh Trần Văn H1 thuộc về Phạm Thế V theo hợp đồng dịch vụ thuê xe ô tô trước đó nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã hướng dẫn anh Trần Văn H1 đến trình báo với cơ quan có thẩm quyền nơi xảy ra vụ việc để xử lý là phù hợp. Do đó không xem xét yêu cầu bồi thường thiệt hại cho anh Trần Văn H1 và chị Triệu Thị Thu G trong vụ án này.

- Đối với Phạm Thế V là người thuê xe ô tô Kia Morning, màu đỏ, biển kiểm soát 30F-679.36 của chị Triệu Thị Thu G theo hợp đồng dịch vụ thuê xe ô tô số 17/HĐKT ngày 16/8/2020 rồi tắt định vị xe, bỏ trốn khỏi địa phương và đang bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T, thành phố Hà Nội truy nã về tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức”. Hiện nay chưa xác định được Phạm Thế V ở đâu và cũng không thuộc thẩm quyền giải quyết nên Cơ quan

Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã chuyển nội dung tin báo đến cơ quan có thẩm quyền nơi xảy ra vụ việc để xử lý là phù hợp. Do đó, không xem xét xử lý trách nhiệm hình sự của Phạm Thế V trong vụ án này.

- Đối với Nguyễn Tiến Nghĩa là người nhận cầm cắm chiếc xe ô tô Kia Morning, màu đỏ, biển kiểm soát 30F-679.36 với số tiền 90.000.000 đồng từ người đàn ông Trần Duy D3 (không rõ địa chỉ cụ thể). Khi hết thời hạn cầm cố, anh D3 không lấy lại xe mà giới thiệu Nguyễn Kim L1 đến mua chiếc xe mà mình cầm cắm. Quá trình điều tra xác định, Nguyễn Tiến N1 không hứa hẹn trước và không biết chiếc xe ô tô nói trên là do người khác chiếm đoạt mà có. Mặt khác, hành vi này cũng không thuộc thẩm quyền giải quyết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã chuyển nội dung vụ việc trên cho cơ quan có thẩm quyền nơi xảy ra vụ việc để xử lý là đúng quy định.

- Đối với người đàn ông tên D3 (không rõ địa chỉ cụ thể) do Nguyễn Kim L1 quen biết qua mạng xã hội Facebook. Quá trình điều tra xác định D3 là người đã mang xe ô tô biển kiểm soát 30F-679.36 đến cầm cắm cho Nguyễn Tiến N1 để lấy số tiền 90.000.000 đồng, sau đó giới thiệu cho Nguyễn Kim L1 đến mua lại chiếc xe từ Nguyễn Tiến N1 với số tiền 95.000.000 đồng. Đến nay, không xác định được người này ở đâu, làm gì nên chưa có căn cứ để xử lý đối với người đàn ông tên D3 này.

- Đối với người đàn ông tên D1 thuê trọ tại khu phố C, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương. D1 là người giúp Đặng Ngọc Q bán chiếc xe ô tô nhãn hiệu Kia Morning, biển kiểm soát 30F-679.36 với số tiền 18.000.000 đồng. Quá trình điều tra, xác minh không xác định được người này ở đâu, làm gì nên không có căn cứ xem xét, xử lý.

- Đối với bà Lý Bích L2 (mẹ của Nguyễn Tiến N1) và bà Lê Thị H (mẹ của Nguyễn Kim L1) là hai người dùng số tài khoản cá nhân của mình để chuyển tiền giúp cho Nguyễn Kim L1 và nhận tiền giúp Nguyễn Tiến N1 số tiền 95.000.000 đồng. Hai người này không biết gì về giao dịch mua bán xe ô tô giữa N1 và L1, không hưởng lợi gì nên không có căn cứ để xem xét xử lý.

- Xét hành vi mua xe ô tô biển kiểm soát 30F-679.36 của Nguyễn Kim L1: Quá trình giao dịch, trao đổi, Nguyễn Kim L1 không biết chiếc xe ô tô này là tài sản do người khác chiếm đoạt mà có. Do vậy, không có đủ căn cứ để xem xét xử lý đối với Nguyễn Kim L1.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hướng xử lý đối với bị cáo:

Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Bị cáo thành khẩn khai báo, có mẹ đẻ là người có công và được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo rất nghiêm trọng, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân, ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn. Vì vậy cần phải xử lý bị cáo mức án như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Mặc dù xe ô tô có giá trị 241.600.000 đồng nhưng bị hại chỉ bỏ ra số tiền 95.000.000 đồng để mua xe và yêu cầu bồi thường số tiền 95.000.000 đồng, giá trị 02 chiếc điện thoại và 500.000 đồng cát trên xe. Do đó, chấp nhận yêu cầu của bị hại, buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại tổng cộng 97.200.000 đồng.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

[6] Về quyền kháng cáo: Bị cáo và bị hại có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lý do,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 3 Điều 171; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ Điều 584, 585, 586 và Điều 589 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 6; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự

1. Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố bị cáo **Đặng Ngọc Q** phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Xử phạt bị cáo **Đặng Ngọc Q**: 07 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/4/2023.

2. Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận yêu cầu của bị hại, buộc bị cáo phải bồi thường cho anh **Nguyễn Kim L1** 97.200.000 đồng.

3. Về án phí: Buộc bị cáo **Đặng Ngọc Q** phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 4.860.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo bản án: Bị cáo và bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Bị hại; Người liên quan;
- VKSND huyện Can Lộc;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Can Lộc;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Can Lộc;
- Hồ sơ nghiệp vụ Công an huyện Can Lộc;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Can Lộc;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- UBND phường 3, thành phố Đà Lạt, Lâm Đồng;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh; VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn phòng.

Ngô Thị Thanh